

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ ĐIỆN NƯỚC NHẬT QUANG

Địa chỉ : SN 70 ngõ 132 Khong Trung - Thanh Xuân - Hà nội

Điện thoại : 04.3 568 3092 Fax : 04.3 568 3091

VP Miền Nam :

Số 152/60 Lạc Long Quân, P3, Q11, TP HCM

Điện thoại : 0283 890 9978 / 0904 873 099

Web : vattunganhnuoc.net





Email : nhatquang.group@gmail.com

BẢNG GIÁ

Phụ kiện nối ống PE





Ap dụng từ ngày 01 tháng 11 năm 2018

STT	TÊN VẬT T	KÍCH TH	ĐƠN VỊ	ĐƠN GIÁ (VNĐ)		GHI CHÚ
				(CH	(Đ	
1	MĂNG SÔNG NỐI ỐNG (STRAIGH COUPLER)					
	20x20mm	Cái	13,600	14,960	PN16	
	25x25mm	Cái	20,000	22,000	PN16	
	32x32mm	Cái	28,800	31,680	PN16	
	40x40mm	Cái	50,500	55,550	PN16	
	50x50mm	Cái	89,700	98,670	PN16	
	63x63mm	Cái	137,600	151,360	PN16	
	75x75mm	Cái	265,200	291,720	PN16	
	90x90mm	Cái	311,500	342,650	PN16	
	110x110mm	Cái	557,600	613,360	PN16	
2	MĂNG SÔNG THU (REDUCING COUPLER)					
	25x20mm	Cái	18,600	20,460	PN16	
	32x20mm	Cái	29,000	31,900	PN16	
	32x25mm	Cái	29,000	31,900	PN16	
	40x20mm	Cái	40,000	44,000	PN16	
	40x25mm	Cái	40,000	44,000	PN16	
	40x32mm	Cái	44,800	49,280	PN16	
	50x25mm	Cái	57,000	62,700	PN16	
	50x32mm	Cái	62,800	69,080	PN16	
	50x40mm	Cái	73,700	81,070	PN16	
	63x25mm	Cái	88,200	97,020	PN16	
	63x32mm	Cái	93,300	102,630	PN16	
	63x40mm	Cái	105,000	115,500	PN16	
	63x50mm	Cái	121,700	133,870	PN16	
	75x50mm	Cái	225,800	248,380	PN16	
	75x63mm	Cái	235,700	259,270	PN16	
	90x50mm	Cái	258,300	284,130	PN16	
90x63mm	Cái	258,300	284,130	PN16		
90x75mm	Cái	287,500	316,250	PN16		
	110x90mm	Cái	507,000	557,700	PN16	

3	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE THREADED ADAPTOR)					
	20 mm x 1/2"	Cái	8,800	9,680	PN16	
	20 mm x 3/4"	Cái	9,000	9,900	PN16	
	25mm x1/2"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	25mm x3/4"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	25mm x1"	Cái	12,000	13,200	PN16	
	32mm x3/4"	Cái	16,800	18,480	PN16	
	32mm x1"	Cái	16,800	18,480	PN16	
	40mmx1"	Cái	35,800	39,380	PN16	
	40mm x1.1/4"	Cái	36,000	39,600	PN16	
	40mm x1.1/2"	Cái	36,000	39,600	PN16	
	50mm x1.1/4"	Cái	51,400	56,540	PN16	
	50mm x1.1/2"	Cái	52,400	57,640	PN16	
	50mm x2"	Cái	84,200	92,620	PN16	
	63mmx1.1/2"	Cái	85,500	94,050	PN16	
	63mm x2"	Cái	140,400	154,440	PN16	
	75mm x2"	Cái	145,700	160,270	PN16	
	75mm x2.1/2"	Cái	170,500	187,550	PN16	
	90mm x3"	Cái	170,500	187,550	PN16	
110mm x 4"	Cái	300,000	330,000	PN16		
4	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE THREADED ADAPTOR)					
	20mm x1/2"	Cái	9,800	10,780	PN16	
	20mm x3/4"	Cái	9,800	10,780	PN16	
	25mm x1/2"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	25mm x3/4"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	25mm x1"	Cái	13,300	14,630	PN16	
	32mm x1"	Cái	18,800	20,680	PN16	
	40mm x1.1/4"	Cái	34,800	38,280	PN16	
	50mm x1.1/2"	Cái	68,000	74,800	PN16	
	63mm x2"	Cái	108,000	118,800	PN16	
	75mm x2"	Cái	150,800	165,880	PN16	
	75mm x2.1/2"	Cái	150,600	165,660	PN16	
	90mm x3"	Cái	236,000	259,600	PN16	
	110mm x 4"	Cái	397,000	436,700	PN16	
	5	TÊ CÂN (EQUAL TEE)				
	20x20mm	Cái	20,800	22,880	PN16	
	25x25mm	Cái	28,300	31,130	PN16	
	32x32mm	Cái	42,800	47,080	PN16	
	40x40mm	Cái	84,800	93,280	PN16	
	50x50mm	Cái	136,000	149,600	PN16	
	63x63mm	Cái	226,200	248,820	PN16	
	75x75mm	Cái	390,000	429,000	PN16	
	90x90mm	Cái	511,700	562,870	PN16	
	110 x 110mm	Cái	864,000	950,400	PN16	
6	TÊ THU (REDUCING TEE)					
	25x20mm	Cái	33,600	36,960	PN16	
	32x20mm	Cái	42,000	46,200	PN16	
	32x25mm	Cái	42,000	46,200	PN16	
	40x20mm	Cái	77,000	84,700	PN16	
	40x25mm	Cái	77,000	84,700	PN16	
	40x32mm	Cái	77,000	84,700	PN16	
	50x25mm	Cái	115,000	126,500	PN16	
	50x32mm	Cái	115,000	126,500	PN16	
	50x40mm	Cái	123,600	135,960	PN16	
	63x25mm	Cái	181,800	199,980	PN16	
	63x32mm	Cái	181,800	199,980	PN16	
	63x40mm	Cái	190,000	209,000	PN16	
	63x50mm	Cái	198,600	218,460	PN16	
	75x50mm	Cái	308,000	338,800	PN16	

		75x63mm	Cái	330,000	363,000	PN16
		90x75mm	Cái	500,000	550,000	PN16
		110x90mm	Cái	1,150,000	1,265,000	PN16
7	TÊ MỘT ĐẦU REN NGOÀI (MALE TEE)					
		20mmx1/2"	Cái	19,800	21,780	PN16
		20mmx3/4"	Cái	19,800	21,780	PN16
		25mmx1/2"	Cái	28,000	30,800	PN16
		25mmx3/4"	Cái	28,000	30,800	PN16
		25mmx1"	Cái	28,000	30,800	PN16
		32mmx3/4"	Cái	47,000	51,700	PN16
		32mmx1"	Cái	47,000	51,700	PN16
		40mmx1"	Cái	91,000	100,100	PN16
		40mmx1.1/4"	Cái	91,000	100,100	PN16
		50mmx1.1/2"	Cái	121,000	133,100	PN16
		63mmx2"	Cái	198,000	217,800	PN16
		75mmx2.1/2"	Cái	292,000	321,200	PN16
	90mmx3"	Cái	413,000	454,300	PN16	
8	TÊ MỘT ĐẦU REN TRONG (FEMALE TEE)					
		20mmx1/2"	Cái	20,800	22,880	PN16
		20mmx3/4"	Cái	20,800	22,880	PN16
		25mmx1/2"	Cái	28,800	31,680	PN16
		25mmx3/4"	Cái	28,800	31,680	PN16
		32mmx3/4"	Cái	47,000	51,700	PN16
		32mmx1"	Cái	47,000	51,700	PN16
		40mmx1"	Cái	91,000	100,100	PN16
		40mmx1.1/4"	Cái	91,000	100,100	PN16
		50mmx1.1/2"	Cái	141,000	155,100	PN16
		63mmx2"	Cái	215,000	236,500	PN16
		75mmx2.1/2"	Cái	303,000	333,300	PN16
		90mmx3"	Cái	473,000	520,300	PN16
9	CÚT 90° (EQUAL BEND)					
		20x20mm	Cái	16,500	18,150	PN16
		25x25mm	Cái	21,600	23,760	PN16
		32x32mm	Cái	29,800	32,780	PN16
		40x40mm	Cái	57,800	63,580	PN16
		50x50mm	Cái	93,500	102,850	PN16
		63x63mm	Cái	150,800	165,880	PN16
		75x75mm	Cái	264,100	290,510	PN16
		90x90mm	Cái	359,100	395,010	PN16
		110 x 110mm	Cái	669,000	735,900	PN16
10	CÚT 90° REN NGOÀI (MALE BEND)					
		20mmx1/2"	Cái	10,800	11,880	PN16
		20mmx3/4"	Cái	10,800	11,880	PN16
		25mmx1/2"	Cái	13,800	15,180	PN16
		25mmx3/4"	Cái	13,800	15,180	PN16
		25mmx1"	Cái	14,600	16,060	PN16
		32mmx3/4"	Cái	22,000	24,200	PN16
		32mmx1"	Cái	26,000	28,600	PN16
		40mmx1.1/4"	Cái	53,000	58,300	PN16
		50mmx1.1/2"	Cái	76,000	83,600	PN16
		50mmx2"	Cái	76,000	83,600	PN16
		63mmx2"	Cái	113,000	124,300	PN16
		75mmx2.1/2"	Cái	226,000	248,600	PN16
		90mmx3"	Cái	275,000	302,500	PN16

11	CÚT 90° REN TRONG (FEMALE BEND)					
	20mmx1/2"	Cái	12,600	13,860	PN16	
	20mmx3/4"	Cái	12,600	13,860	PN16	
	25mmx1/2"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx1"	Cái	19,000	20,900	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	28,000	30,800	PN16	
	32mmx1"	Cái	28,000	30,800	PN16	
	40mmx1"	Cái	47,000	51,700	PN16	
	40mmx1.1/4"	Cái	47,000	51,700	PN16	
	50mmx1.1/2"	Cái	88,000	96,800	PN16	
	50mmx2"	Cái	132,000	145,200	PN16	
	63mmx2"	Cái	182,000	200,200	PN16	
	75mmx2.1/2"	Cái	275,000	302,500	PN16	
	90mmx3"	Cái	421,000	463,100	PN16	
12	NÚT BIT (END CAP)					
	20mm	Cái	8,300	9,130	PN16	
	25mm	Cái	10,300	11,330	PN16	
	32mm	Cái	14,600	16,060	PN16	
	40mm	Cái	31,100	34,210	PN16	
	50mm	Cái	51,500	56,650	PN16	
	63mm	Cái	86,100	94,710	PN16	
	75mm	Cái	138,000	151,800	PN16	
	90mm	Cái	168,500	185,350	PN16	
	110mm	Cái	351,000	386,100	PN16	
13	ĐAI KHỐI THUY VỚI VÒNG KIM LOẠI TĂNG CƯỜNG (CLAP SADDLE)					
	25mmx1/2"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	25mmx3/4"	Cái	17,800	19,580	PN16	
	32mmx1/2"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	32mmx3/4"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	32mmx1"	Cái	22,900	25,190	PN16	
	40mmx1/2"	Cái	28,300	31,130	PN16	
	40mmx3/4"	Cái	28,300	31,130	PN16	
	40mmx1"	Cái	28,300	31,130	PN16	
	50mmx1/2"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	50mmx3/4"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	50mmx1"	Cái	31,200	34,320	PN16	
	63mmx1/2"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx3/4"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1.1/4"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	63mmx1.1/2"	Cái	43,600	47,960	PN16	
	75mmx1/2"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	75mmx3/4"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	75mmx1"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	75mmx1.1/4"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	75mmx1.1/2"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	75mmx2"	Cái	59,200	65,120	PN16	
	90mmx1/2"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	90mmx3/4"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	90mmx1"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	90mmx1.1/4"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	90mmx1.1/2"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	90mmx2"	Cái	70,100	77,110	PN16	
	110mmx1/2"	Cái	87,100	95,810	PN16	
	110mmx3/4"	Cái	87,100	95,810	PN16	
110mmx1"	Cái	87,100	95,810	PN16		
110mmx1.1/4"	Cái	87,100	95,810	PN16		

	110mmx1.1/2"	Cái	87,100	95,810	PN16
	110mmx2"	Cái	87,100	95,810	PN16
	125mmx1/2"	Cái	128,000	140,800	PN16
	125mmx3/4"	Cái	128,000	140,800	PN16
	125mmx1"	Cái	128,000	140,800	PN16
	125mmx1.1/4"	Cái	128,000	140,800	PN16
	125mmx1.1/2"	Cái	128,000	140,800	PN16
	125mmx2"	Cái	128,000	140,800	PN16
	140mmx1/2"	Cái	180,000	198,000	PN16
	140mmx3/4"	Cái	180,000	198,000	PN16
	140mmx1"	Cái	180,000	198,000	PN16
	140mmx1.1/4"	Cái	180,000	198,000	PN16
	140mmx1.1/2"	Cái	180,000	198,000	PN16
	140mmx2"	Cái	180,000	198,000	PN16
	160mmx1/2"	Cái	188,100	206,910	PN16
	160mmx3/4"	Cái	188,100	206,910	PN16
	160mmx1"	Cái	188,100	206,910	PN16
	160mmx1.1/4"	Cái	188,100	206,910	PN16
	160mmx1.1/2"	Cái	188,100	206,910	PN16
	160mmx2"	Cái	188,100	206,910	PN16
	200mmx1"	Cái	425,700	468,270	PN16
	200mmx1.1/4"	Cái	425,700	468,270	PN16
	200mmx1.1/2"	Cái	425,700	468,270	PN16
	200mmx2"	Cái	425,700	468,270	PN16
	225mmx1.1/2"	Cái	427,000	469,700	PN16
	225mmx2"	Cái	427,000	469,700	PN16
	250mmx1.1/2"	Cái	613,800	675,180	PN16
	250mmx3/4"	Cái	613,800	675,180	PN16
	250mmx2"	Cái	613,800	675,180	PN16
	250mmx3"	Cái	613,800	675,180	PN16
315mmx1.1/2"	Cái	752,400	827,640	PN16	
315mmx2"	Cái	752,400	827,640	PN16	
14	MĂNG SÔNG MỘT ĐẦU BÍCH (FLANGED COUPLER)				
	63mmx2"	Cái	248,000	272,800	PN16
	75mmx2.1/2"	Cái	292,200	321,420	PN16
	90mm x3"	Cái	428,700	471,570	PN16
	110mm x 4"	Cái	1,027,300	1,130,030	PN16
15	VAN PP 2 ĐẦU RẮC CO				
	20x20mm	Cái	44,100	48,510	PN16
	25x25mm	Cái	70,900	77,990	PN16
	32x32mm	Cái	106,800	117,480	PN16
	40x40mm	Cái	171,300	188,430	PN16
	50x50mm	Cái	274,600	302,060	PN16
	63x63mm	Cái	453,800	499,180	PN16
16	VAN PP 1 ĐẦU REN NGOÀI				
	20mmx1/2"	Cái	44,100	48,510	PN16

Ghi chú:

- Báo giá thay thế cho báo giá đã ban hành trước đây.

